

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 70/2025/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 112/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Phạm Thị Huyền T**, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Số nhà 04, ngõ 34, phố N, tổ 01, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- **Anh Nguyễn Thế D**, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Số nhà 105, đường L, tổ 07, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế D được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 14 tháng 02 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong việc nuôi dạy con và vấn đề kinh tế trong gia đình. Mặc dù vợ

chồng đã nhiều lần tìm cách khắc phục mâu thuẫn và đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn căng thẳng nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị T và anh D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của chị T và anh D là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế D có một con chung là Nguyễn Bảo H, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2014. Ly hôn, chị T và anh D thỏa thuận: Chị Phạm Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Bảo H, anh Nguyễn Thế D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung số tiền 1.000.000 đồng/01 tháng (một triệu đồng/01 tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sự thỏa thuận của chị Phạm Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế D về việc nuôi con và cấp dưỡng cho con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về quan hệ tài sản: Chị Phạm Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế D không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế D phải nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Bảo H, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2014. Anh Nguyễn Thế D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung số tiền 1.000.000 đồng/01 tháng (một triệu đồng/01 tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Thế D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị Phạm Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế D mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Phạm Thị Huyền T và anh Nguyễn Thế D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000143 ngày 14 tháng 4 năm 2025 sang thi hành lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- UBND phường L, TP.Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Hà